TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LANG CHÁNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2023/QĐST-HNGĐ	*Lang Chánh, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023 giữa: Nguyên đơn, chị Lương Thị H, sinh năm 2001 và bị đơn, anh Lò Văn T, sinh năm 1998; cùng địa chỉ: Bản C, xã Y, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị H và anh Lò Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con:* Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lò Thị Lan A, sinh ngày 25/6/2019, chị H cấp dưỡng cho cháu A 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*/tháng, kể từ tháng 11/2023 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về án phí:* Miễn án phí dân sự sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn và án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H; miễn án phí dân sự sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn anh T vì chị H và anh T là người dân tộc thiểu số (Dân tộc T), sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy

định của Chính phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã Y, huyện L, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Viết Tám